

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **54/2022/HS-ST**  
Ngày: 07 - 11 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Vũ Thị Hạnh;

- Ông Bò Quốc Khánh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2022/TLST-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Thới L**, sinh năm: 1963, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ Y, Ấp S, xã M, huyện C (Nay là Khu phố S, phường M, thị xã C), tỉnh Bình Phước; nơi tạm trú: Số Z, Đường D, Tổ Y, ấp C, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thới V, sinh năm 1939 và bà Phạm Thu L, sinh năm 1941 (Cả hai đều đã chết); bị cáo có vợ là bà Vũ Thị Cẩm H, sinh năm 1966 (đã ly hôn) và 02 con lớn nhất, sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/5/2022 cho đến nay - Có mặt.

**- Bị hại:**

1. Ông Bùi Văn H, sinh năm 1980 - Có mặt;

2. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1983 - Có mặt;

Cả hai bị hại là vợ chồng; nơi thường trú: Ấp V, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú tại: Ấp D, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương - Ông H, bà G có mặt;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1953, địa chỉ: Số K, ấp Y, xã A, huyện B (Nay là Khu phố Z, phường A, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thới L có giấy phép lái xe hạng D số 740130009998 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 30/7/2018, có thời hạn đến ngày 30/7/2023.

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 09/11/2021, L điều khiển xe ô tô tải, biển số 61C-298.xx vận chuyển gỗ cao su thuê từ thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đến giao hàng tại xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Khi đi đến vòng xuyến C là điểm giao nhau giữa đường ĐT A và đường ĐT B thuộc khu phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương, Lợi cho xe đi sát vào bên trái vào vòng xuyến để rẽ trái về hướng Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương. Lúc này (khoảng 16 giờ 15 phút), có 01 ô tô con màu trắng cũng vào vòng xuyến phía bên phải xe ô tô do L điều khiển nên L chỉ quan sát phía bên phải cabin xe tải để không bị va chạm với xe ô tô con và không chú ý quan sát phía trái cabin nên mặt trước bên phải thanh sắt phần đầu xe ô tô tải biển số 61C-298.xx do L điều khiển va chạm vào phần đuôi xe mô tô biển số 52N2-10xx do ông Bùi Văn H chở phía sau là bà Nguyễn Thị G đang lưu thông cùng chiều vào vòng xuyến và phía trước xe ô tô tải do L điều khiển. Hậu quả vụ va chạm giao thông: ông H, bà G cùng xe mô tô biển số 52N2-10xx bị cuốn vào gầm xe tải 61C-298.xx, chân phải của bà G bị bánh xe ô tô tải cán qua gây thương tích nặng, ông H té ngã trên mặt đường bị thương tích vùng tai và tay, xe mô tô biển số 52N2-10xx bị hư hỏng nặng. Bà G và ông H được người dân hỗ trợ đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường vụ tai nạn xác định:

- Hiện trường vụ tai nạn là nơi giao nhau giữa đường ĐT A và đường ĐT B, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn xa không bị vật cản che khuất. Chọn hướng đi từ thị trấn T về xã B làm hướng đo vẽ hiện trường, chọn mép lề phải theo hướng đã chọn làm mép đường chuẩn cho hiện trường và lấy trụ điện không số trên hàng lang đường bên phải trước Tiệm vàng K theo hướng đã chọn là vật cố định làm điểm chuẩn. Hiện trường để lại 01 xe ô tô tải biển số 61C-298.xx, 01 xe mô tô biển số 52N2-10xx, vết cày xe mô tô 52N2-10xx, vết máu và thịt bị hại Nguyễn Thị G.

- Sau tai nạn: Xe ô tô tải biển số 61C-298.xx dừng trên đường, đầu xe quay về hướng xã B, phần sau xe quay về hướng thị trấn T. Khoảng cách từ trục bánh trước bên phải đo vào mép lề chuẩn là 5,5 mét, trục sau cùng bên phải đo vào mép lề chuẩn là 5,9 mét, trục sau cùng bên trái đo đến đầu dây phân cách bên phải hướng từ thị trấn T về vòng xoay C là 29 mét, trục bánh sau cùng bên phải cách điểm mốc là 11 mét, trục trước bên trái cách mép vòng xoay C là 6,9 mét, trục sau cùng bên trái cách mép vòng xoay C là 5,5 mét. Xe mô tô biển số 52N2-10xx nằm dưới gầm phần đầu xe ô tô tải biển số 61C0298.xx, thân xe mô tô ngã sang trái, phần đầu xe quay về hướng vòng xoay C, phần

đuôi xe quay về mép lề chuẩn đã chọn. Khoảng cách trục bánh trước cách mép lề chuẩn là 7,1 mét, trục bánh trước cách trục bánh trước bên trái của xe ô tô tải biển số 61C0298.xx là 0,6 mét. Trục bánh sau xe mô tô cách mép lề chuẩn là 5,9 mét. Trục bánh sau xe mô tô cách trục bánh trước bên phải xe ô tô tải biển số 61C-298.xx là 0,4 mét.

- Vết cày xe mô tô biển số 52N2-10xx không liên tục, hướng vết cày từ thị trấn T về xã B, chiều dài vết cày là 6,4 mét. Khoảng cách điểm đầu vết cày đo vào mép lề chuẩn là 7,1 mét và cách trục bánh sau cùng bên phải xe ô tô là 2,2 mét; điểm cuối vết cày là thân xe mô tô biển số 52N2-10xx ngã xuống mặt đường. Vết máu và thịt bị hại Nguyễn Thị G cách mép lề chuẩn là 8,9 mét, cách trục bánh sau cùng bên trái xe ô tô tải biển số 61C-298.xx là 0,7 mét.

- Từ điểm đầu vết cày xe mô tô trên mặt đường đo về hướng thị trấn Tân B là 1,6 mét, đồng thời tại vị trí này đo vuông góc vào mép lề phải đường là 7,5 mét, xác định được điểm va chạm giữa xe ô tô tải biển số 61C-298.xx và xe mô tô biển số 52N2-10xx.

\* Các tài liệu, đồ vật bị tạm giữ để phục vụ công tác điều tra gồm: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu nâu và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 52N2-10xx mang tên chủ sở hữu là Nguyễn Thị Ánh N; 01 (Một) xe ô tô tải hiệu BAHAI, biển số 61C-298.xx cùng các giấy tờ liên quan: 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 61C- 298.xx mang tên Trần Thị Duy T, 01 Hợp đồng ủy quyền sử dụng ô tô biển số 61C- 298.xx giữa bà Trần Thị Duy T và ông Vương Đình H năm 2017 và 01 hợp đồng ủy quyền sử dụng ô tô biển số 61C- 298.xx giữa ông Vương Đình H và Đỗ Thới L năm 2020; 01 (Một) giấy phép lái xe hạng D số 740130009998 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp mang tên Đỗ Thới L.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 56/2022/GĐPY, ngày 20/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận đối với bị hại Nguyễn Thị G sau khi phẫu thuật cắt cụt 1/3 trên đùi phải, lấy da vùng đùi trái ghép vào móm cụt, sẹo lành. Tỷ lệ thương tích gây nên là 67%. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 100/2022/GĐPY, ngày 14/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bị hại Bùi Văn H là 12%. Tổng tỷ lệ thương tích của cả hai bị hại Nguyễn Thị G và Bùi Văn H là 79%.

Tại Kết luận định giá số 31/KL-HĐ-ĐGTS, ngày 14/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Tân Uyên, kết luận: Thiệt hại về tài sản đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda màu nâu, biển số 52N2-10xx khi xảy ra tai nạn vào ngày 09/11/2021 là 7.000.000đ.

Ngày 03/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Đỗ Thới L để điều tra về hành vi Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKS-BTU, ngày 05/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã truy tố bị cáo Đỗ Thới L về tội “Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, bị cáo L đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị G, Bùi Văn H tổng số tiền 275.000.000đ, bao gồm: chi phí chữa trị thương tích, lắp chân giả cho bà G, bồi dưỡng bệnh nhân, mất thu nhập, và chi phí sửa chữa hư hỏng xe mô tô biển số 52N2-10xx. Ngày 02/8/2022, các bị hại Bùi Văn H, bà Nguyễn Thị G có đơn xác định việc bồi thường thiệt hại về dân sự hai bên đã thỏa thuận xong, không yêu cầu bồi thường nào khác đồng thời ông H, bà G xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 52N2-10xx, số khung CT100F1022869, số máy CT100E1022867, ông Bùi Văn H khai do mua lại của người khác tại Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2015 và sử dụng cho đến nay nhưng chưa sang tên trước bạ, giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Ánh N. Kết quả điều tra xác định người đứng tên đăng ký xe mô tô trên là bà Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1953, địa chỉ thường trú tại xã A, huyện B (nay là đường P, Khu phố X, phường A, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh nhưng bà N không còn sinh sống tại địa chỉ nói trên, đi đâu không khai báo chính quyền địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo truy tìm sở hữu xe mô tô biển số 52N2-10xx trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có kết quả. Ngày 02/8/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại xe mô tô biển số 52N2-10xx và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Ánh N cho ông Bùi Văn H tự sửa chữa, sử dụng.

Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu BAHAI, số máy 212218, số khung 229C22181069 mang biển số 61C-298.xx. Bị cáo khai mua lại của ông Vương Trọng H từ năm 2020 nhưng không trước bạ sang tên, hai bên chỉ làm thủ tục ủy quyền sử dụng có thời hạn tại Văn phòng Công chứng V. Kết quả điều tra xác định xe ô tô nói trên do bà Trần Thị Duy T đứng tên trên giấy đăng ký sở hữu. Bà T xác định đã bán xe trên cho ông Vương Trọng H năm 2017 và sau đó ông H đã bán lại x echo bị cáo L từ năm 2020 nhưng chưa lập thủ tục sang tên trước bạ. Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông ngày 09/11/2021, xe ô tô tải biển số 61C-298.xx còn trong thời hạn kiểm định an toàn kỹ thuật đến ngày 04/5/2022. Ngày 05/5/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe ô tô tải biển số 61C-298.xx cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 057351, giấy chứng nhận kiểm định số 0244042 cho bị cáo Đỗ Thới L sử dụng.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tại phiên tòa: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Do bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại để khắc phục hậu quả, bị cáo có thái độ thành khẩn và ăn năn hối cải, các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Thới L từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm. Về tài liệu, đồ vật thu giữ cơ quan điều tra đã xử lý trả lại

chủ sở hữu là đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên không xem xét lại. Việc áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe là chưa cần thiết nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo L 01 giấy phép lái xe hạng D số 740130009998 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp cho Đỗ Thới L ngày 30/7/2018. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu khoản bồi thường nào khác nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, các bị hại không yêu cầu khoản bồi thường nào khác đồng thời xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo xác định Viện kiểm sát truy tố và luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng điểm khoản, điều luật quy định nên không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo L đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, biên bản và sơ đồ khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Qua kiểm tra, tại thời điểm điều khiển xe ô tô biển số 61C-298.xx gây tai nạn giao thông, bị cáo L có giấy phép lái xe theo quy định, không vi phạm về nồng độ cồn trong cơ thể. Có cơ sở kết luận: Lúc 16 giờ 15 phút, ngày 09/11/2022, Đỗ Thới L điều khiển xe ô tô tải, biển số 61C - 298.xx vận chuyển gỗ cao su lưu thông trên đường ĐT A hướng từ xã P, huyện P về xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương. Khi lưu thông đến vòng xuyến C thuộc khu phố C, thị trấn T, huyện B, L cho xe rẽ trái vào vòng xuyến để ra đường ĐT B. Do thiếu quan sát phía trái (bên tài) nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 52N2-10xx do ông Bùi Văn H điều khiển chở vợ là bà Nguyễn Thị G đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả cả ông H, bà G bị thương nặng, có tổng tỷ lệ thương tích cho hai bị hại là 79%, xe mô tô hư hỏng nặng, thiệt hại tài sản có giá trị 7.000.000đ. Hành vi nêu trên do bị cáo L thực hiện đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ gây thiệt hại cho sức khỏe của 02 bị hại Bùi Văn H, Nguyễn Thị G với tổng tỷ lệ thương tích 79% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố

bị cáo Đỗ Thới L về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm khoản, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe, tài sản của người khác, hậu quả bị hại Nguyễn Thị G phải cưa chân phải, gây khuyết tật nặng, không thể đi lại và lao động như người bình thường, bị hại Bùi Văn H thương tích tai. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục người phạm tội cũng như có tác dụng giáo dục ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông trong cộng đồng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã tỏ thái độ thành khẩn và ăn năn hối cải đã biết xin lỗi các bị hại tại phiên tòa, bị cáo đã tích cực thực hiện việc bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa bị hại Nguyễn Thị G và Bùi Văn H đã chấp nhận lời xin lỗi của bị cáo đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm thêm một phần hình phạt cho bị cáo L.

[6] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định và đang được các cơ quan tiến hành tố tụng cho tại ngoại, trong thời gian tại ngoại bị cáo không phạm tội mới, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 (03 tình tiết) và 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với c1c phương tiện và giấy tờ liên quan đến vụ tại nạn là xe mô tô biển số 52N2-10xx, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Ánh N, xe ô tô tải, nhãn hiệu BAHAI, biển số 61C-298.xx cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý xong, đúng quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên không đặt ra xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và các bị hại Nguyễn Thị G, Bùi Văn H đã thỏa thuận bồi thường xong các khoản thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần và bồi thường về tài sản bị thiệt hại tổng cộng 275.000.000đ, các bị hại không yêu cầu khoản bồi thường dân sự nào khác nên không đặt ra xem xét.

[8] Về biện pháp tư pháp, hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe nên trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng D, số 740130009998 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 30/7/2018 cho người mang tên Đỗ Thới L.

[9] Mức hình phạt, biện pháp tư pháp do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 47, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Áp dụng khoản 2 Điều 106, điểm d khoản 1 Điều 125, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thới L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thới L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/11/2022.

Giao bị cáo Đỗ Thới L cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đỗ Thới L thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 106/2022/HSST-LCCT, ngày /10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đối với bị cáo Đỗ Thới L.

3. Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và các bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét.

5. Về biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo Đỗ Thới L 01 (Một) giấy phép lái xe hạng D, số 740130009998 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 30/7/2018 cho người mang tên Đỗ Thới L.

( Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

5. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Thới L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND tỉnh Bình Dương (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (1);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (1);
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Bắc Tân Uyên(1);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (1);
- Bị cáo Đỗ Thới L (1);
- Bị hại (2);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1);
- Lưu HSVA, VT (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thanh**